TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 238/2018/QĐST-HNGĐ	*Thủ Đức, ngày 22 tháng 3 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ việc dân sự thụ lý sơ thẩm số 179/2018/TLST-VDS ngày 01/3/2018, giữa:

Người yêu cầu: Ông Diệu Trần Bảo L, sinh năm 1988

Địa chỉ: đường X, khu phố Y, phường C, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người yêu cầu: Bà Trần Thanh D, sinh năm: 1988

Địa chỉ: khu phố M, thị trấn L, huyện P, tỉnh Kiên Giang.

Căn cứ vào các Điều 149; Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/3/2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi nhận trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 14/3/2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Diệu Trần Bảo L và bà Trần Thanh D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của người yêu cầu cụ thể như sau:

2.1.Về con chung: Không có.

2.2. Về tài sản chung: Không có.

2.3. Về nợ chung: Cả hai xác định không có.

2.4. Về lệ phí dân sự sơ thẩm: 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, ông Diệu Trần Bảo L và bà Trần Thanh D phải chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng lệ phí đã nộp theo biên lai số 0038341 ngày 01/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức, Tp. Hồ Chí Minh. Ông Diệu Trần Bảo L và bà Trần Thanh D đã nộp đủ số tiền lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

"Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được Thi hành án dân sự, người phải Thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận Thi hành án, quyền yêu cầu Thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế Thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự"./.

Nơi nhận:
- Tòa án Nhân dân TP.HCM; (1)
- Viện kiểm sát Nhân dân TP.HCM; (1)
- Viện kiểm sát Nhân dân quận Thủ Đức; (1)
- CC. THADS quận Thủ Đức; (1)
- UBND thị trấn M, huyện P, tỉnh Kiên Giang; (1)
- Người yêu cầu; (2)
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VP. (3)

THẨM PHÁN

(đã ký tên và đóng dấu)

Nguyễn Vũ Trọng Đan